

TIỀM NĂNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI TÂM LINH GIAI ĐOẠN 2020-2030 TẠI HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

Trần Xuân Miễn, Nguyễn Thị Huyền Trang, Đặng Thị Hoàng Nga

Trường Đại học Mở - Địa chất

Tác giả liên hệ: mienxuantran@gmail.com

Tóm tắt: Du lịch đã trở thành nhu cầu thiết yếu của đời sống văn minh, hiện đại. Phát triển du lịch sinh thái tâm linh gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, tài nguyên thiên nhiên, khai thác lợi thế và tăng cường liên kết vùng đang là hướng đi mới bền vững của nhiều địa phương. Bằng cách sử dụng phương pháp SWOT, bài báo này đi sâu phân tích, đánh giá tiềm năng, hạn chế, cơ hội và thách thức trong phát triển du lịch sinh thái tâm linh tại huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Đây là vùng đất địa linh nhân kiệt, có nhiều danh lam, cổ tự đẹp cùng với rất nhiều di tích lịch sử, di tích cách mạng nổi tiếng như: đền thờ Thái sư, trạng nguyên khai khoa Lê Văn Thịnh; khu di tích Lê Chi Viên; cụm di tích Cao Lỗ Vương; bến Bình Than - đền Tam Phủ,... Kết quả nghiên cứu cũng kiến nghị cần phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong thời gian tới như: giải pháp về quy hoạch; giải pháp về đầu tư; giải pháp về bảo tồn di sản văn hóa; giải pháp về xúc tiến, tuyên truyền quảng bá.

Từ khóa: phát triển du lịch; du lịch sinh thái; du lịch tâm linh; huyện Gia Bình

1. Đặt vấn đề

Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 đã xác định du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển các ngành và lĩnh vực khác, góp phần quan trọng hình thành cơ cấu kinh tế hiện đại. Trong đó, phát triển du lịch cộng đồng; du lịch nông nghiệp và nông thôn; phát triển du lịch sinh thái (DLST) tâm linh gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, tài nguyên thiên nhiên, khai thác lợi thế và tăng cường liên kết vùng đã và đang là hướng đi mới bền vững của nhiều địa phương trên cả nước.

Các nghiên cứu về DLST ở Việt Nam mới chỉ bắt đầu từ giữa thập kỷ 90 của thế kỷ 20. Tuy nhiên, những năm gần đây xuất hiện nhiều hơn các nghiên cứu về DLST nhân văn, DLST tâm linh, cho thấy sự cần thiết và mức độ quan tâm về vấn đề này ngày càng lớn. Nguyễn Văn Thuật (2016) cho rằng các di tích lịch sử, di tích văn hóa hoặc di tích lịch sử cách mạng cũng là đối tượng của DLST. DLST được thể hiện dưới nhiều hình thức như: Du lịch đặc thù; Du lịch thám hiểm; Du lịch xanh; Du lịch nông thôn (Phạm Trung Lương, 2002, 2015; Đoàn Thị Mỹ Hạnh và Bùi Thị Quỳnh Ngọc, 2012; Đào Thị Hoàng Mai, 2015; La Nữ Ánh Vân, 2016). Còn theo Võ Thanh Thảo (2015) thì DLST nhân văn, với nội dung chính là việc tìm hiểu môi trường xã hội, những đặc điểm về văn hóa, sự hòa nhập với lối sống đời thường của một vùng với những phong tục tập quán riêng.

Gia Bình nằm trong phân vùng kinh tế khu vực Nam Sông Đuống là vùng nông nghiệp, dịch vụ có nhiều điểm du lịch văn hóa, lịch sử, nhiều làng nghề truyền thống; có hành lang sinh

thái, hành lang bảo tồn thiên nhiên; có trung tâm dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao của khu vực phía Nam Sông Đuống. Với những tiềm năng đã có trên địa bàn huyện, bài viết đưa ra những phân tích, đánh giá tiềm năng phát triển DLST tâm linh, đưa ra các định hướng và giải pháp làm cơ sở cho việc xây dựng và phát triển hiệu quả hơn loại hình du lịch này trong tương lai tại huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

2. Phương pháp nghiên cứu

- *Phương pháp điều tra số liệu thứ cấp*: Các tài liệu, số liệu được điều tra, thu thập tại các phòng, ban chuyên môn, Huyện ủy, uỷ ban nhân dân (UBND) huyện Gia Bình, UBND các xã và Ban quản lý các khu du lịch...

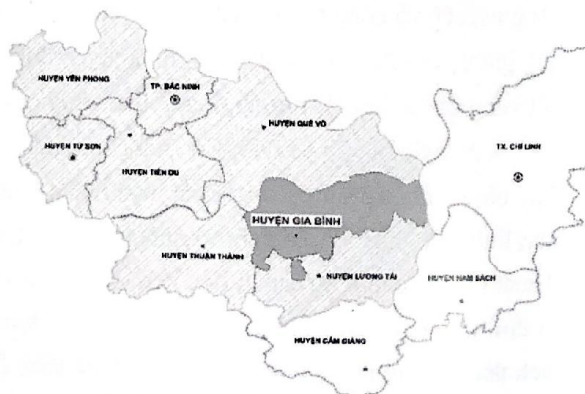
- *Phương pháp tổng hợp, xử lý và phân tích*: Tổng hợp và phân tích những kết quả điều tra thu thập được, từ đó nhận định những tồn tại và nguyên nhân; phân tích, nhận định các xu hướng phát triển du lịch trong hoàn cảnh mới từ đó đề xuất các định hướng và giải pháp phát triển DLST tâm linh cho huyện Gia Bình phù hợp với thực tiễn và tiềm năng của huyện.

- *Phương pháp chuyên gia*: tham khảo ý kiến các chuyên gia, người am hiểu về lĩnh vực du lịch, văn hóa, di tích lịch sử trên địa bàn huyện (như lãnh đạo huyện; cán bộ, cựu cán bộ phòng Văn hóa Thông tin; cán bộ văn hóa xã, trường ban di tích...) thông qua phỏng vấn, ghi âm/ghi chép lời.

- *Phương pháp phân tích SWOT*: được dùng để phân tích, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của quá trình phát triển du lịch sinh thái tâm linh, từ đó đề xuất một số giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Tổng quan vị trí địa lý và mối quan hệ vùng: Huyện Gia Bình là một huyện thuộc vùng đồng bằng Bắc Bộ, cách thủ đô Hà Nội 45 km về phía Tây Nam, cách trung tâm thành phố Bắc Ninh 25 km về phía Tây Bắc. Gia Bình có vị trí rất thuận lợi cho phát triển kinh tế và giao lưu văn hóa - xã hội với các huyện khác trong tỉnh, cũng như các thị trường lớn như Hà Nội, Hải Dương, Quảng Ninh. Trên địa bàn huyện có các trục giao thông huyết mạch như: QL17, tỉnh lộ 280, 284, 285, hệ thống giao thông cơ bản đã được nâng cấp và xây dựng mới, góp phần tích cực vào việc mở rộng giao lưu kinh tế - văn hóa, khai thông tiềm năng phát triển du lịch của huyện.



Hình 1. Sơ đồ vị trí huyện Gia Bình.

3.2. Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái tâm linh của huyện Gia Bình

a) *Gia Bình là một vùng đất cổ, địa linh nhân kiệt, ngàn năm văn hiến*

Gia Bình là vùng đất cổ phù sa màu mỡ bên sông Đuống, nên từ ngàn xưa đã có cư dân Việt cổ về đây sinh cơ lập nghiệp và để lại dấu ấn cư trú như rìu, búa, giáo, mác thuộc văn hóa

Đông Sơn (cách ngày nay khoảng 4000 năm).

Trong sự nghiệp “dựng nước và giữ nước” hàng nghìn năm qua của dân tộc Việt Nam, vùng đất Gia Bình địa linh đã sinh thành nhiều nhân kiệt, cống hiến trọn đời trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước trên mọi lĩnh vực như: kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục, ngoại giao, quân sự... góp phần tạo dựng non sông gấm vóc và cuộc sống yên bình cho quê hương, đất nước như: tướng Cao Lỗ Vương; Trạng nguyên, Thái Sư Lê Văn Thịnh; Trạng nguyên, Thiên sư Hoàng Văn Quang; cùng rất nhiều tiến sĩ khoa bảng Hán học (Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Gia Bình, 2020).

Âm vang chiến thắng của quân nhà Trần còn để lại dấu ấn bằng Hội nghị Bình Than với lời thề “sát đất” trên cửa Đại Than thuộc xã Cao Đức như một “biểu tượng” của sức mạnh Đại Việt và là tượng sử vàng sáng ngời của non sông đất nước Việt Nam.

b) *Thực trạng và giá trị một số di tích lịch sử văn hóa tâm linh của huyện Gia Bình*

Bên cạnh dòng sông Đuống, dòng sông Thiên Đức hài hòa cùng sự khoáng đạt của đất trời được điểm xuyết một vài mái đình cổ kính, ngôi chùa thâm nghiêm có niên đại hàng nghìn năm và đền thờ các bậc danh nhân, anh hùng, hào kiệt của dân tộc ẩn chứa trong đó bao nỗi thăng trầm và cả những nỗi oan khuất trong những kỳ án trải hàng nghìn năm vẫn huyền hoặc, mờ ảo dưới lớp bụi thời gian (Ủy ban nhân dân huyện Gia Bình, 2020).

+ Đền thờ Trạng nguyên, Thái sư Lê Văn Thịnh:

Tọa lạc tại phía Nam núi Thiên Thai thuộc thôn Bảo Tháp, xã Đông Cứu là nơi thờ vị danh nhân khoa bảng nổi tiếng, bậc hiền tài của quê hương Kinh Bắc. Ông bị nịnh thần hãm hại vu oan “hóa hổ giết vua” tại hồ Dâm Đàm. Năm 1991, trong khuôn viên của đền đã phát hiện được Rồng đá có thân mình dài hàng chục mét, nặng hàng trăm tấn, uốn thành nhiều khúc, trên đầu có 2 tai nhưng “tai cam, tai diếc”, miệng há rộng ngoạm cắn vào thân mình, tương truyền phản ánh về nỗi oan nghiệt của ông.



Hình 3. Đãng Đình Bảo tháp-nơi đặt xá lỵ của Tam tổ Huyên Quang.

+ Khu di tích đền Lê Chi Viên: Giáp đê Đại Hà, phía Tây của thôn Đại Lai. Nơi đây từng là hành cung từ thời Lý đến thời Hậu Lê, là nơi gắn với vụ án oan của anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi và Lễ nghi học sĩ Nguyễn Thị Lộ (ngày 16/18/1442), thảm án chu di cửu tộc. Cố thủ tướng Phạm Văn Đồng nói về “Vụ án”: “Tội ác này lá rừng Việt không đủ để ghi. Vết như đó nước biển Đông không đủ để rửa”. Sau này, Nguyễn Trãi được minh oan, theo đó sự sáng trong của mảnh đất này cũng được tỏ tường.

+ Chùa Đại Bi, đền Tam tổ: Khu di tích tọa lạc trên bãi bồi, nay thuộc thôn Vạn Ty, xã Thái Bảo. Đây là nơi lưu niệm sâu sắc về thiền phái Trúc Lâm đệ tam tổ Huyên Quang, một nhà sư và cũng là một nhà thơ lớn thời Trần. Tương truyền, khi tu ở chùa Hoa Yên, núi Yên Tử ông bị nghi oan là có gian tình với Điểm Bích, sau này nhờ có bà lão xin thuốc kể lại sự tình, ông được giải oan và cùng với vua Trần Nhân Tông, thiền sư Pháp Loa sáng lập ra thiền phái

Trúc Lâm

+ Khu di tích Cao Lỗ Vương: Đền thờ của ông ở thôn Đại Trung, xã Cao Đức. Tương truyền, ông là người chế ra nỏ thần liên châu để đánh đuổi quân xâm lược. Nhưng sau đó, Triệu Đà đã lập mưu kế thông gia, An Dương Vương không nghe lời khuyên của ông mà nghe lời gièm pha của Lạc Hầu. Sau này, Triệu Đà mang quân sang đánh Âu Lạc, ông đón đường chặn đánh quân Triệu Đà cho vua chạy thoát nhưng cuối cùng cả hai đã tử trận. Hồ thạ xác của ông về đến xã Vạn Ninh thì được người dân phát hiện, sau đó mai táng, lập lăng mộ cho ông tại đây. Và lập đền thờ nơi ông sinh ra tại xã Cao Đức.

+ Đền Tam Phủ - Bãi Nguyệt Bàn: Thuộc khu vực Lục Đầu Giang, là điểm gặp của 6 dòng sông, đồng thời cũng là vùng giáp ranh của 03 tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh và Hải Dương. Đây là nơi diễn ra Hội nghị bên Bình Than để bàn kế sách đánh giặc Nguyên Mông bảo vệ đất nước, là di tích gắn liền với điển tích về Mẫu Liễu Hạnh, một biểu tượng trong “Tứ bất tử” thuộc tín



Hình 4. Khuôn viên đền thờ Cao Lỗ Vương.

ngưỡng dân gian Việt Nam. Một trong những nơi nổi tiếng với nghi lễ châu văn - hầu đồng, một nghi thức tín ngưỡng tiêu biểu nhất của đạo Mẫu, Di sản Thực hành Tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ của người Việt.

+ Lễ hội Thập đình: Lễ hội Thập Đình mang ý nghĩa nhân văn vô cùng sâu sắc thể hiện tinh đoàn kết cộng đồng của một vùng cư dân rộng lớn thờ tướng Doãn Công và Thái sư Lê Văn Thịnh. Được mở vào ngày mùng 6 đến mùng 10 tháng 02 (âm lịch) vào các năm Thân, Tý, Thìn. Mười làng cùng tham gia tổ chức. Cùng với các nghi thức lễ nghi điển hình của một lễ hội truyền thống là phần hội với nhiều tục trò chơi dân gian vui chơi giải trí: đốt cây bông, đu vật, tuồng, chèo, cờ người,...

+ Môn Vật truyền thống: Môn vật có truyền thống lịch sử hàng ngàn năm ở huyện Gia Bình, nơi đây đã sản sinh và tôi luyện rất nhiều đô vật nổi tiếng cả nước. Nơi đây được coi là một điểm sáng trong công tác đào tạo, huấn luyện, có nhiều vận động viên đã trở thành những kiện tướng cấp quốc gia và đạt nhiều huy chương trong các giải thi đấu quốc tế.

Các di tích lịch sử - văn hóa kết hợp với cảnh quan làng quê bình dị đã và đang thu hút được khách du lịch đến với Gia Bình. Tuy nhiên, những sản phẩm du lịch này chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có của huyện. Cần có định hướng đúng đắn với các kế hoạch rõ ràng, chi tiết mới có thể tạo ra nhiều sản phẩm du lịch độc đáo, đa dạng, thu hút khách du lịch. Du lịch tâm linh huyện Gia Bình trở thành “địa chỉ đỏ” cho một hành trình lịch sử, văn hóa mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, giáo dục giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống cho thế hệ tương lai. Các lễ hội văn hóa không chỉ gìn giữ bản sắc của địa phương mà còn là một thành tố văn hóa đặc biệt có giá trị du lịch rất lớn, bởi lễ hội được coi như một bảo tàng văn hóa dân gian, nơi chứa đựng,

lưu giữ nhiều hình thức sinh hoạt văn hóa do các thế hệ tiền nhân để lại.

c) *Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái từ các mô hình sản xuất nông nghiệp tiêu biểu của huyện*

Thực hiện Đề án “Phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bắc Ninh”, cùng với các lợi thế về điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, thủy văn, huyện Gia Bình đã từng bước hình thành nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong chế biến, sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, điển hình như các mô hình: “rượu nếp cái hoa vàng”; các sản phẩm từ được liện có nguồn gốc tự nhiên (tinh dầu tía tô, tinh dầu hương thảo, cao bồ kết,...); tỏi đen một nhánh; trồng rau thủy canh; bưởi da xanh hữu cơ; cá lồng,...

Với những mô hình sản xuất nông nghiệp tiêu biểu của huyện Gia Bình không chỉ là một bước đột phá trong lối đi của ngành nông nghiệp mà còn là một mô hình mang lại hiệu quả tích cực, vừa nâng giá, vừa tạo thêm đầu ra tại chỗ cho sản phẩm nông nghiệp nếu gắn những mô hình này với du lịch sinh thái. Thực tế, nhiều địa phương đã đề ra chương trình, kế hoạch cụ thể để gắn kết liên ngành, tạo ra hướng đi mới và thu được những kết quả nhất định.

d) *Tiềm năng phát triển du lịch làng nghề truyền thống của huyện*

+ Làng nghề gò đúc đồng, xã Đại Bái: Nơi đây từ xa xưa đã nổi tiếng với nghề gò dát đồng, một nghề thủ công độc đáo, giữ vị trí quan trọng trong hoạt động kinh tế ở địa phương. Khoảng hơn một trăm năm trở lại đây, cùng sự phối hợp với nghề hoàn kim đã tạo ra các sản phẩm đồng mỹ nghệ mang lại hiệu quả kinh tế rất cao, đời sống của người dân nơi đây ngày càng được nâng lên.

+ Làng nghề mây tre trúc, xã Xuân Lai: Theo các bậc cao niên trong làng, nghề tre trúc không có tổ nghề, chỉ biết rằng nghề tre trúc đã có hàng trăm năm. Với công nghệ tre hun khói tự nhiên tạo nên một thương hiệu đặc trưng riêng cho nghề tre trúc ở nơi đây, giúp gìn giữ và bảo tồn làng nghề cho tới ngày nay. Không dừng lại ở các sản phẩm tre trúc truyền thống, những bậc cao niên trong làng đã tìm hướng đi mới đưa tranh dân gian lên chất liệu tre hun khói truyền thống. Sản phẩm tranh tre ra đời đã tạo nên một diện mạo hoàn toàn mới cho sản phẩm truyền thống, chấp cánh cho làng nghề tre Xuân Lai.

Các làng nghề truyền thống ở Gia Bình được sinh ra để phục vụ cho cộng đồng nhỏ trong làng, xã. Sau đó sản phẩm làng nghề được trao đổi, mua bán và sử dụng rộng rãi đến các vùng



Hình 5. Nghệ nhân điều khắc đồng mỹ nghệ, xã Đại Bái.



Hình 6. Sản phẩm tranh tre, xã Xuân Lai.

lân cận, các địa phương trong cả nước và một số nước trên thế giới. Tuy nhiên, trong xu thế hội nhập, bên cạnh những hình thức mua bán cũ thì hiện nay, loại hình “xuất khẩu tại chỗ” thông qua các hoạt động du lịch cũng đã và đang rất phát triển. Những hoạt động này đồng thời cũng là một hình thức quảng bá sản phẩm thủ công hiệu quả khi lượng khách đến các làng nghề ngày một nhiều.

3.3. Đánh giá tiềm năng phát triển du lịch sinh thái tâm linh tại huyện Gia Bình theo mô hình SWOT

a) Điểm mạnh

Huyện Gia Bình có hệ thống giao thông thuận lợi, QL.17 đi qua kết nối với các huyện phía Bắc hành lang kinh tế dọc QL.18 từ Nam Ninh (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Hà Nội - Quảng Ninh; là cửa ngõ kết nối với thành phố Chí Linh (tỉnh Hải Dương);

Huyện Gia Bình có quỹ đất để xây dựng, cảnh quan tự nhiên bình dị cùng những giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể đa dạng, là tiền đề du lịch huyện Gia Bình phát triển, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh Bắc Ninh.

Trên địa bàn huyện có nhiều di tích lịch sử văn hoá, nhiều làng nghề truyền thống. Đây là những tiềm năng để phát triển du lịch nói riêng, phát triển kinh tế xã hội nói chung theo hướng tích cực và bền vững.

Định hướng phát triển DLST, tâm linh đã được huyện Gia Bình quan tâm chỉ đạo và kêu gọi nguồn lực đầu tư từ nhiều năm nay; đồng thời có nguồn nhân lực dồi dào, trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo từng bước được nâng lên.

b) Điểm yếu

Sản phẩm du lịch đa dạng nhưng chưa có tính đặc trưng, khả năng khai thác tài nguyên du lịch còn hạn chế; chất lượng phục vụ còn thấp, chưa đạt yêu cầu đặt ra; hoạt động du lịch vẫn mang tính chất mùa vụ.

Cơ sở vật chất phục vụ (lưu trú, nhà hàng, cơ sở vui chơi giải trí,...) chưa đáp ứng được về số lượng, chất lượng dịch vụ còn thấp.

Đầu tư xây dựng và phát triển tại các khu, điểm du lịch còn nhiều hạn chế, manh mún và thiếu đồng bộ. Hệ thống giao thông, phương tiện giao thông vận chuyển hành khách chưa đáp ứng được nhu cầu đi lại của du khách.

Các doanh nghiệp lữ hành tại huyện Gia Bình chưa được hình thành; các doanh nghiệp chưa có sự liên kết với nhau; do vậy sẽ rất khó để phát triển du lịch.

c) Cơ hội

Phát triển du lịch được định hướng trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn trong phát triển kinh tế của cả nước. Cùng với Luật du lịch sửa đổi đã được Quốc hội thông qua, sẽ tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho ngành du lịch nói chung và du lịch huyện Gia Bình nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

Du lịch sinh thái, du lịch về nguồn đang trở thành xu thế chung du lịch hiện nay. Trong khi nhu cầu du lịch của xã hội ngày càng tăng; tăng các ngày nghỉ lễ, tết; thời gian nghỉ lễ kéo dài hơn, ... nhu cầu nghỉ

đường ngày càng tăng của người dân vào các ngày nghỉ cuối tuần, dịp nghỉ hè,...

Tỉnh Bắc Ninh đang trong giai đoạn được Chính phủ quan tâm, hỗ trợ trong việc phát triển đô thị, nâng cấp hạ tầng du lịch và tôn tạo các điểm di tích danh thắng. Bắc Ninh đang đầu tư rất lớn về kết cấu hạ tầng để chuẩn bị nâng cấp thành đô thị trực thuộc Trung Ương. Đây là những điều kiện thuận lợi về thu hút đầu tư, quảng bá hình ảnh và thu hút khách đến với Bắc Ninh nói chung và Gia Bình nói riêng.

Hiện nhiều tuyến du lịch đã và đang hình thành đến các khu/điểm du lịch khu vực lân cận. Trong khi đó, kết cấu hạ tầng kết nối đang hoàn thiện là cơ hội để Gia Bình kêu gọi đầu tư, cũng như quảng bá hình ảnh du lịch của huyện.

d) Thách thức

Khai thác du lịch phải đi đôi với gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống, phát triển dựa trên quy hoạch tổng thể có định hướng, có chiến lược.

Trình độ phát triển kinh tế, khoa học kỹ thuật và công nghệ còn thấp, đời sống của người dân còn khó khăn so với các khu vực nên ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ, cũng như việc tổ chức xúc tiến quảng bá các sản phẩm du lịch đối với thị trường du lịch.

Nguồn vốn đầu tư còn hạn chế, nhất là nguồn vốn để xây dựng kết cấu hạ tầng và sản phẩm du lịch; chưa thu hút được dự án du lịch của các nhà đầu tư nước ngoài. Vì vậy vấn đề huy động vốn và thu hút đầu tư các dự án cho du lịch là một thách thức lớn. .

3.4. Định hướng phát triển các sản phẩm chủ yếu

Với những lợi thế về tiềm năng du lịch đề xuất định hướng phát triển những sản phẩm chủ yếu sau:

(1) *Du lịch tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm tại các di tích lịch sử văn hóa:* Du lịch văn hóa chủ yếu dựa vào những sản phẩm văn hóa, lễ hội truyền thống, phong tục tín ngưỡng để tạo sức hút với du khách. Định hướng xây dựng các tour du lịch “về nguồn” dọc sông Đuống bằng đường thủy và đường bộ; các khóa tu mùa hè cho học sinh, sinh viên; tham gia lễ nghi Phật giáo,... đây sẽ là một mô hình du lịch đặc thù của Gia Bình trong tương lai. Định hướng lựa chọn các điểm: Đền thờ Thái sư, Trạng nguyên Lê Văn Thịnh; Đình Bảo Tháp; Chùa Thiên Thư; Khu di tích Lê Chi Viên; Cụm di tích xã Cao Đức, Vạn Ninh thuộc khu vực Lục Đầu Giang; lễ hội Vật cổ truyền; lễ hội Thập đình, ...

(2) *Du lịch nghỉ dưỡng, tham quan, khám phá và trải nghiệm làng quê kết hợp vui chơi giải trí:* Phát huy ưu thế về cảnh quan, định hướng đầu tư, xây dựng mới một số điểm để phát triển sản phẩm này như: Khu DLST Thiên Thai; Khu trung tâm thương mại, vui chơi giải trí Vạn Ninh; Các điểm trung tâm thương mại kết hợp dịch vụ lưu trú tại xã Đông Cứu, Nhân Thắng với chức năng là khu dừng nghỉ, nhà hàng, nhà nghỉ, khu trưng bày sản phẩm làng nghề, sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu,..; Mô hình trải nghiệm làng quê được đầu tư xây dựng tại xã Cao Đức.

(3) *Du lịch tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm tại các làng nghề truyền thống và mô hình sản xuất nông nghiệp tiêu biểu* như: mô hình tỏi một nhánh (xã Xuân Lai); mô hình trồng rau thủy canh (xã Bình Dương); mô hình nuôi cá lồng (xã Song Giang, xã Cao Đức); mô hình rượu

nếp (xã Nhân Thắng); mô hình rượu Cuốc lúi (xã Quỳnh Phú); mô hình các sản phẩm dược liệu của công ty Việt Kết (xã Thái Bảo)... Dự kiến quy mô xây dựng khu trưng bày sản phẩm nông nghiệp khoảng 1-3 ha/điểm.

Tuy nhiên, để khai thác hiệu quả loại hình du lịch này cần có các khu sản xuất tập trung, khu trưng bày, giới thiệu sản phẩm, các sản phẩm lưu niệm cần phải sáng tạo và vấn đề môi trường cần được xử lý triệt để để các làng nghề thật sự trở thành điểm đến hấp dẫn đối với khách du lịch cả trong và ngoài nước.

3.5. Đề xuất một số giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Một là: Chú trọng công tác lập quy hoạch gắn với định hướng phát triển du lịch sinh thái, tâm linh. (i) Chú trọng việc xây dựng các quy hoạch mạng lưới, đặc biệt là quy hoạch giao thông kết nối đến các khu, điểm du lịch trọng điểm; (ii) Rà soát, điều chỉnh, lập mới quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng và các dự án thành phần của các khu/điểm DLST trên địa bàn. Đồng thời, cập nhật, bổ sung và cụ thể hóa các nội dung của đề án vào đồ án quy hoạch chung xây dựng của mỗi xã, quy hoạch sử dụng đất của huyện; (iii) Công khai cho người dân biết các khu vực phát triển du lịch, các khu vực được phép xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch như cơ sở lưu trú, dịch vụ với giải trí, điểm tham quan....

Hai là: Có các giải pháp ưu tiên đầu tư cho các sản phẩm du lịch và kết cấu hạ tầng phát triển du lịch. Tranh thủ nguồn vốn ngân sách đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ tu bổ, nâng cấp, mở rộng, khôi phục các di tích lịch sử, cách mạng. Đồng thời tăng cường thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch. Khuyến khích các nhà đầu tư có năng lực đầu tư xây dựng các dự án du lịch trọng điểm trên địa bàn huyện.

Ba là: Chú trọng các giải pháp về bảo tồn di sản văn hóa, bảo vệ môi trường cảnh quan tự nhiên. Bảo tồn cảnh quan truyền thống của làng xóm và cánh đồng, vườn tược trong khu quy hoạch. Bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa khu vực: Sự kiện, lễ hội truyền thống, sinh hoạt truyền thống, phong tục, tập quán, văn hóa ẩm thực...

Bốn là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch. Thiết kế nội dung tuyên truyền bằng tờ rơi, sách, cẩm nang du lịch,... và các thông tin điểm, tuyến du lịch trên website của huyện. Tích cực tham gia các hội thảo về du lịch để tăng cường quảng bá du lịch. Khuyến khích doanh nghiệp du lịch đặt văn phòng đại diện ở địa phương. Phát huy vai trò của người dân quê hương ở trong nước và nước ngoài trong hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch.

Năm là: Giải pháp về cơ chế, chính sách. Phân chia trách nhiệm đồng bộ giữa chính quyền, các đơn vị, tổ chức đoàn thể địa phương. Xây dựng nội quy, quy định của từng khu/điểm du lịch. Chính quyền địa phương các cấp trong tổ chức triển khai, quản lý hoạt động DLST. Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển kinh doanh du lịch.

Sáu là: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức cho đảng viên và nhân dân về phát triển DLST, tâm linh.

Bảy là: Chú trọng phát triển nguồn nhân lực du lịch. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng,

phát triển nhân lực, đặc biệt tập trung vào đội ngũ quản lý, lao động nghiệp vụ; đồng thời hỗ trợ đào tạo chuyển đổi từ lao động nông nghiệp sang làm dịch vụ du lịch. Có các giải pháp cụ thể để phát triển nhân lực hướng dẫn viên tại chỗ, nhất là những người am hiểu về các di tích lịch sử, văn hóa, làng nghề và địa danh huyện Gia Bình.

4. Kết luận

Huyện Gia Bình có nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển DLST, tâm linh. Mặc dù Huyện đã và đang thực hiện đầu tư tu bổ, tôn tạo hầu hết các di tích lịch sử nằm trong tour DLST tâm linh ven sông Đuống. Tuy nhiên tiến độ thực hiện còn rất chậm và chưa có các giải pháp cụ thể, đồng bộ, lâu dài để phát huy lợi thế về DLST, tâm linh của huyện trong tổng thể phát triển du lịch của tỉnh Bắc Ninh.

Định hướng phát triển DLST, tâm linh là hướng đi mới, góp phần vào việc gìn giữ cảnh quan môi trường sinh thái, nhất là sinh thái nông nghiệp trong bối cảnh đô thị hóa đang diễn ra mạnh mẽ ở tỉnh Bắc Ninh. Đồng thời tạo động lực để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trên địa bàn huyện, đây là cơ sở để tạo thêm công ăn việc làm, gia tăng thu nhập cho người dân, hướng đến phát triển bền vững trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ văn hóa, thể thao và du lịch (2016). Quyết định số 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03/08/2016, về việc phê duyệt Đề án “Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
2. Chính phủ (2020). Quyết định số 147/QĐ-TTg, ngày 22/01/2020 phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030.
3. Đào Thị Hoàng Mai (2015), Du lịch nông thôn từ lý luận đến thực tiễn, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Đoàn Thị Mỹ Hạnh và Bùi Thị Quỳnh Ngọc (2012). Phát triển du lịch nông thôn ở vùng đồng bằng sông Cửu Long: Đường đến cơ cấu kinh tế dịch vụ - nông - công nghiệp. Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Kinh tế và kinh doanh 28 (2012), 261-268.
5. Huyện ủy - HĐND - UBND Huyện Gia Bình (2020), Di tích lịch sử - văn hóa huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.
6. La Nữ Ánh Vân (2016). Du lịch nông thôn Việt Nam - Tiềm năng và thách thức.
7. Nguyễn Văn Thuật (2016). Ý thức mới về du lịch sinh thái. Tạp chí khoa học - Đại học Đồng Nai, số 01-2016.
8. Phạm Trung Lương (2002). Du lịch sinh thái, những vấn đề về lý luận và thực tiễn phát triển ở Việt Nam, NXB Giáo dục, Hà Nội.
9. Phạm Trung Lương (2015). Phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu. Hội thảo “Môi trường và phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu”. Hà Nội, ngày 12/11/2015.

10. Quốc Hội (2017). Luật số 09/2017/QH14, Luật Du lịch, ban hành ngày 19/6/2017.
11. Ủy ban nhân dân huyện Gia Bình (2020). Đề án phát triển du lịch sinh thái, tâm linh giai đoạn 2020-2030 huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.
12. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2011). Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030.

ABSTRACT

POTENTIAL AND ORIENTATION DEVELOPMENT OF SPIRIT ECO-TOURISM PERIOD 2020-2030 IN GIA BINH DISTRICT, BAC NINH PROVINCE

Mien Xuan Tran, Trang Nguyen Thi Huyen, Nga Hoang Thi Dang

Hanoi University of Mining and Geology

Corresponding author: mienxuantran@gmail.com

Tourism has become an essential need of modern and civilized life. Developing spiritual eco-tourism in association with preserving and promoting the value of national cultural heritages and natural resources, exploiting advantages and strengthening regional links is a new sustainable direction of many localities. By using the SWOT method, this article deeply analyzes and evaluates the potential, limitations, opportunities and challenges in developing spiritual eco-tourism in Gia Binh district, Bac Ninh province. This is a land of talented people, with many beautiful landscapes and ancient temples, along with many famous historical and revolutionary relics such as: temple of Thai monk, poinsettia of Le Van Thinh; Le Chi Vien relic site; Cao Lo Vuong relic cluster; Binh Than wharf - Tam Phu temple,... The research results also suggest that many solutions need to be synchronously implemented in the coming time, such as: planning solutions; investment solutions; solutions for preserving cultural heritage; Promotion and advertising solutions.

Keywords: tourism development; Ecotourism; spiritual tourism; Gia Binh district

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA TRẮC ĐỊA - BẢN ĐỒ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

HỘI NGHỊ KHOA HỌC TOÀN QUỐC

Công nghệ Địa không gian
trong Khoa học Trái đất và Môi trường

National conference on Geospatial technology
in Earth science and Environment

NCGEE 2021



NXB TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG VÀ BẢN ĐỒ VIỆT NAM